TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ H** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:149/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 21/12/2020
(V/v Tranh chấp yêu cầu ly hôn)

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ H - TỈNH BẠC LIÊU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thạch Thị Ngọc Bích
Các hội thẩm nhân dân:
1/. Ông Nguyễn Văn Tâm
2/. Bà Đỗ Kim Phụng

***Thư ký phiên tòa*:** Bà Đỗ Thị An – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ H , tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ H tham gia phiên tòa: Ông Trần Đăng Khoa, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 475/2020/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2020 về việc "Tranh chấp yêu cầu ly hôn", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 174/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2020 giữa các đương sự:

1/. *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Th , sinh năm 1978
Địa chỉ: ấp 2, xã Long Điền Đ A, huyện Đ H , tỉnh Bạc Liêu
2/. *Bị đơn:* Anh Phạm Văn Kh , sinh năm 1978
Địa chỉ: ấp 2, xã Long Điền Đ A, huyện Đ H , tỉnh Bạc Liêu
(Chị Th có đơn xin vắng mặt, anh Kh vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 10/7/2020, lời khai trong quá trình tố tụng, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Th trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Phạm Văn Kh chung sống với nhau vào năm 1997, hôn nhân hoàn toàn tự nguyện, được cha mẹ hai bên tổ chức đám cưới theo phong tục tại địa phương và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Long Điền Đông A, huyện Đ H , tỉnh Bạc Liêu vào ngày 05/11/2009 và đã được cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật.

Nguyên nhân ly hôn theo chị Th xác định: Trong thời gian đầu vợ chồng chung sống rất hạnh phúc nhưng thời gian gần đây vợ chồng thường xuyên cự cãi do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau, anh Kh thường xuyên

nhậu nhẹt đánh chị nhiều lần, chị có báo địa phương và có đưa anh Kh đi cải tạo một thời gian nhưng sau đó anh Kh vẫn không sửa đổi và ngày càng quá đáng hơn, không quan tâm gì đến vợ con nên cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc và cũng không có biện pháp hàn gắn cuộc sống vợ chồng, hiện nay vợ chồng vẫn sống chung nhà nhưng không có tiếng nói chung, không quan tâm nhau. Nay chị xác định không thể tiếp tục chung sống với anh Kh , chị không còn tình cảm với anh Kh và cũng không muốn hàn gắn cuộc sống vợ chồng. Nay chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phạm Văn Kh .

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Th xác định trong thời gian chung sống anh chị có 03 người con chung tên Phạm Thị V , sinh ngày 06/11/1998, Phạm Văn D , sinh ngày 19/3/2000 và Phạm Thị Khánh Ng , sinh ngày 07/02/2017 , hiện nay Phạm Thị V và Phạm Văn D đã trưởng thành tự lo cho bản thân nên khi ly hôn không đặt ra xem xét giải quyết, còn Phạm Thị Khánh Ng còn nhỏ đang sống với vợ chồng chị. Khi ly hôn chị yêu cầu được nuôi cháu Phạm Thị Khánh Ng .

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Th không đặt ra xem xét giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Th xác định trong thời gian chung sống vợ chồng chị không có tài sản chung và không có nợ chung nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Đối với anh Phạm Văn Kh : Mặc dù anh Kh đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập làm việc và thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng anh Kh vẫn không đến Tòa án để làm việc theo nội dung giấy triệu tập của Tòa án, và cũng không có lý do chính đáng. Do đó, Tòa án sẽ tiến hành giải quyết vắng mặt đối với anh Kh theo đúng trình tự quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ H tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và của nguyên đơn là đúng theo quy định của pháp luật. Đối với bị đơn anh Phạm Văn Kh chấp hành chưa nghiêm theo giấy triệu tập của Tòa án.

Về nội dung vụ án: giữa chị Th và anh Kh kết hôn hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ. Nhưng do thời gian chung sống anh chị phát sinh nhiều mâu thuẫn không hàn gắn được, hiện tại chị Th xác định chị không còn tình cảm với anh Kh . Điều này chứng tỏ cuộc sống vợ chồng của chị Th và anh Kh nếu tiếp tục kéo dài thì cũng không còn hạnh phúc, tình trạng hôn nhân đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân của anh chị không đạt được, nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị Th được ly hôn với anh Kh là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về con chung: Chị Th và anh Kh có 03 người con chung tên Phạm Thị V , sinh ngày 06/11/1998, Phạm Văn D , sinh ngày 19/3/2000 và Phạm Thị Khánh Ng

, sinh ngày 07/02/2017, hiện nay cháu Vân và cháu Dương đã trưởng thành nên không đặt ra xem xét giải quyết, còn cháu Phạm Thị Khánh Ng hiện còn nhỏ và là cháu gái nên cần sự chăm sóc của người mẹ nhiều hơn, chị Th vẫn đảm bảo về điều kiện nuôi con và sự phát triển của con sau này. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giao con cho chị Th được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục là hoàn toàn phù hợp.

Anh Phạm Văn Kh được quyền, nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc các con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: chị Th không đặt ra việc cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: chị Th xác định vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung nên không đặt ra yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Về án phí hôn nhân gia đình thì chị Th phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị Th có đơn khởi kiện yêu cầu giải quyết về việc tranh chấp ly hôn với anh Kh . Anh Phạm Văn Kh có địa chỉ cư trú tại huyện Đ H . Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Đông Hải.

Chị Th có đơn yêu cầu được vắng mặt tại phiên tòa xét xử sơ thẩm. Căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận và tiến hành xét xử vắng mặt đối với chị Th .

Anh Phạm Văn Kh đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm, nhưng anh Kh vẫn vắng mặt mà không có lý do chính đáng. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Phạm Văn Kh .

[2] Về nội dung vụ án: Giữa chị Nguyễn Thị Th và anh Phạm Văn Kh chung sống với nhau hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, đã được Ủy ban nhân dân xã Long Điền Đông A cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn vào ngày 05/11/2009 nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Xét yêu cầu ly hôn của chị Th đối với anh Kh thì Hội đồng xét xử thấy rằng: mục đích của hôn nhân là để tạo dựng một gia đình hạnh phúc, vợ chồng phải biết yêu thương, quý trọng, chăm sóc nhau, giúp đỡ nhau trong cuộc sống. Nhưng trong thời gian chung sống chị Th và anh Kh lại không làm được, mà còn

phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn lại được. Hiện anh chị vẫn sống chung nhà nhưng không có tiếng nói chung, anh chị không còn quan tâm chăm sóc cho nhau. Chị Th xác định anh Kh nhậu nhẹt đánh chị nhiều lần và không sửa đổi được nên vợ chồng chị không còn khả năng hàn gắn, tình cảm vợ chồng không còn. Hội đồng xét xử xét thấy cuộc sống vợ chồng của chị Th và anh Kh là không thể hàn gắn lại được, vợ chồng sống chung đã không còn hạnh phúc, tình trạng hôn nhân của anh chị đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, nên căn cứ vào Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Th đối với anh Kh là hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật.

Về nuôi con chung: Đối với 02 người con chung tên Phạm Thị V và Phạm Văn D đã trưởng thành nên khi ly hôn không xem xét giải quyết, đối với người con chung tên Phạm Thị Khánh Ng , chị Th có nguyện vọng được nuôi dưỡng khi ly hôn. Hội đồng xét xử thấy cháu Ngọc còn nhỏ là con gái nên cần sự chăm sóc của người mẹ nhiều hơn, chị Th đảm bảo nuôi dưỡng cháu tốt, do đó cần giao cháu Phạm Thị Khánh Ng cho chị Th được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục là hoàn toàn phù hợp.

Anh Phạm Văn Kh có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được quyền cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Th không đặt ra việc cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Th xác định vợ chồng không có tài sản chung và không có nợ chung nên không đặt ra yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị Th phải chịu theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là phù hợp, được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 và điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1/. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Th ; Xử cho chị Nguyễn Thị Th được ly hôn với anh Phạm Văn Kh .

2/.Về con chung: Giao người con chung tên Phạm Thị Khánh Ng , sinh ngày 07/02/2017 cho chị Nguyễn Thị Th được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Anh Phạm Văn Kh có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được quyền cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Th không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét giải quyết

3/. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Th xác định vợ chồng không có tài sản chung và không có nợ chung nên không đặt ra yêu cầu xem xét giải quyết.

4/. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Th phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0007875 ngày 01 tháng 10 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ H .

Án xử sơ thẩm công khai báo cho chị Nguyễn Thị Th và anh Phạm Văn Kh được biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Đ H ;
- Chi cục THADS huyện Đ H ;
-UBND xã Long Điền Đ A;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án;

Thạch Thị Ngọc Bích